

**CHƯƠNG MỘT**  
**KINH TẾ - TÀI CHÍNH MỸ THO - GÒ CÔNG**  
**TRONG THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN**  
**PHÁP XÂM LƯỢC (8/1945 - 7/1954)**

**I - HOẠT ĐỘNG KINH TẾ - TÀI CHÍNH PHỤC VỤ**  
**NHIỆM VỤ BẢO VỆ, CỨNG CỐ CHÍNH QUYỀN. TÍCH**  
**CỰC CHUẨN BỊ KHÁNG CHIẾN (8/1945 - 10/1945).**

Cách mạng tháng Tám 1945 thành công với sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã đưa nước ta bước vào một kỷ nguyên mới: từ thân phận kẻ nô lệ, nhân dân ta đã trở thành chủ nhân đất nước; nước ta từ một nước thuộc địa nửa phong kiến trở thành một nước độc lập.

Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ra đời còn non trẻ, đứng trước tình thế vô cùng khó khăn “ngàn cân treo sợi tóc”; bọn đế quốc và bè lũ tay sai đã nối tiếp nhau kéo tới mưu toan đè bẹp. Từ vĩ tuyến 16 trở ra, 20 vạn quân Tưởng Giới Thạch đem theo một số nhóm Việt gian phản động vào giải giới quân Nhật, cướp phá và âm mưu lật đổ chính quyền cách mạng.

Ở miền Nam, quân Pháp núp dưới bóng cờ của đế quốc

Anh vào tước khí giới quân Nhật để quay lại xâm lược nước ta lần nữa.

Ngay sau khi chính quyền cách mạng được thành lập, một vấn đề cấp bách đặt ra là muốn xây dựng đất nước, bảo vệ chính quyền cách mạng vững chắc, kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi, cần phải bắt tay ngay vào công cuộc phát triển kinh tế, trong đó vấn đề vừa bức thiết vừa có tính quyết định là xây dựng nền tài chính mới thay thế nền tài chính của thực dân Pháp.

Ngày 28/8/1945, Ngành Tài chính Việt Nam chính thức ra đời. Trong những ngày đầu của đất nước mới giành được độc lập, tình hình hết sức khó khăn. Nhân dân ta vừa phải chống giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm vừa bảo vệ chính quyền non trẻ; thù trong, giặc ngoài với cùng một âm mưu: “Tiêu diệt Đảng ta, Phá tan Việt Minh, Giúp bọn phản động Việt Nam đánh đổ chính quyền nhân dân, để lập một chính phủ phản động làm tay sai cho chúng”<sup>(1)</sup>.

Trên lĩnh vực kinh tế, đồng ruộng bị hoang hoá, thiên tai thường xuyên xảy ra làm cho nông nghiệp bị mất mùa liên tục, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp bị đình đốn, hàng hoá khan hiếm. Khi giành chính quyền, nền tài chính quốc gia hầu như khánh kiệt, tiền mặt ở ngân khố Trung ương chỉ còn có 1.250.000 đồng, trong đó có 580.000 đồng là tiền rách. Trong khi đó, ngân khố cũ để lại nợ Ngân hàng Đông Dương (Ngân

(1) Hồ Chí Minh Toàn tập, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tập 1, trang 61.

hàng thuộc Pháp) là 564 triệu đồng. Ngân sách Đông Dương thâm hụt 185 triệu đồng. Tiền Quan Kim (tiền đồng Tưởng Giới Thạch) tràn ngập thị trường Việt Nam, lạm phát lên đến 700 - 800%. Nền kinh tế, thương mại của chính quyền mới trong tình trạng nguy ngập không còn khả năng thanh toán các khoản chi tối thiểu cần thiết. Bác Hồ có tổng kết tình hình kinh tế nước ta thời kỳ Pháp thuộc như sau: “Về kinh tế, chúng bóc lột nhân dân ta đến tận xương tuỷ, khiến nhân dân ta nghèo nàn, thiếu thốn, nước ta xơ xác, tiêu điều. Chúng cướp không ruộng đất, hầm mỏ, nguyên liệu. Chúng độc quyền in giấy bạc, xuất cảng và nhập cảng. Chúng đặt ra hàng trăm thứ thuế vô lý, làm cho nhân dân, nhất là dân cày và dân buôn bán nhỏ trở nên bần cùng. Chúng không cho các nhà tư sản ta góc đầu lên. Chúng bóc lột công nhân ta một cách vô cùng tàn nhẫn”<sup>(1)</sup>.

Ngay sau khi tuyên bố độc lập, nhận rõ nguy cơ thực dân Pháp sẽ tái chiếm Đông Dương, ngay sau khi giành chính quyền, Tỉnh ủy Mỹ Tho, Gò Công đã có ý thức chuẩn bị cả về tư tưởng và lực lượng, trong đó việc tổ chức lực lượng vũ trang được coi là một trong những yêu cầu hàng đầu. Nhờ vậy, khi quân Pháp gây hấn ở Sài Gòn (đêm 22 rạng 23-9-1945), Hội nghị Liên tịch Xứ ủy - Ủy ban nhân dân Nam bộ (diễn ra ở số 269 đường Cây Mai - Chợ Lớn, thường gọi là *Hội nghị Cây Mai*) phát động Nam bộ kháng chiến thì ở Mỹ Tho, Gò Công phong trào quần chúng vũ trang đã hình thành từ Cách

---

(1) Hồ Chí Minh Toàn tập, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tập 4, trang 2.

mạng tháng Tám tiến lên cao trào, hầu hết các làng đều tổ chức được từ 1 đến 2 tiểu đội, có làng đến 1 trung đội dân quân cách mạng<sup>(1)</sup>.

Hưởng ứng lời kêu gọi “*Toàn dân đoàn kết bảo vệ quốc gia*” (23-9-1945) của Hội nghị Cây Mai: “*Độc lập hay là chết*”<sup>(2)</sup>, “*Tất cả già trẻ, gái, trai, hãy cầm vũ khí xông lên đánh đuổi quân xâm lược*”, cùng với nhân dân Nam bộ, nhân dân Mỹ Tho, Gò Công đứng lên. Từ thành thị đến nông thôn, xuất hiện đều khắp những “*đội quân*” gây tầm vông vạt nhọn, sục sôi khí thế lên đường cứu nước<sup>(3)</sup>.

Ở Mỹ Tho, Gò Công, không khí chuẩn bị kháng chiến nóng bỏng, nhiều cấp ủy địa phương, đảng viên, người yêu nước đứng ra xây dựng những đội vũ trang mang tên địa phương hoặc người chỉ huy như Phan Lương Trục, Phan Đình Lân (Châu Thành), Tứ Kiệt (Cai Lậy), Trương Lộc, Nguyễn Văn Kiệt (Chợ Gạo), Đoàn Văn Lễ, Tư Cứ (Cái Bè) v.v...

Trước họa xâm lăng, khí thế Cách mạng tháng Tám đã chuyển thành tinh thần quyết chiến bảo vệ độc lập của toàn dân và trên cơ sở đó lực lượng vũ trang tỉnh Mỹ Tho, Gò Công ra đời. Mỹ Tho có lực lượng Cộng hòa vệ binh do Đỗ Văn Khánh

---

(1) Có làng gọi là cứu quốc quân, tự vệ.

(2) Lời kêu gọi Toàn dân đoàn kết bảo vệ quốc gia, đăng trong Địa chí văn hoá Thành phố Hồ Chí Minh. Trần Văn Giàu. Nxb Tp. Hồ Chí Minh 1987, tr 336.

(3) Trong bối cảnh ấy, bài hát “*Nam bộ kháng chiến*” Nhạc và lời Tạ Thanh Sơn ra đời như tiếng gọi non sông, trở thành bài ca truyền thống đầu tiên của lực lượng vũ trang kháng chiến Nam Bộ. “Ngày hăm ba”, gây tầm vông, chiếc nóp đã đi vào lịch sử như biểu tượng tinh thần quyết chiến bảo vệ độc lập của quân dân Nam Bộ.

chỉ huy, lực lượng Thanh niên Tiền phong do Phan Lương Trục chỉ huy, Dân quân do Dân Tôn Tử chỉ huy; Gò Công có Cộng hòa vệ binh do Đoàn Hồng Phước và Nguyễn Văn Bồn chỉ huy.

Bên cạnh các “*bộ đội*”, lực lượng quần chúng vũ trang ở làng, ấp rất hùng hậu: tự vệ, tự vệ chiến đấu quân, cộng hoà vệ binh, tự vệ xung kích, dân quân cách mạng; đó là điểm mạnh của nhân dân ta trước họa xâm lăng.

Các phòng tuyến lần lượt được dựng lên như phòng tuyến Cầu Nổi - Rạch Bùn - Pháo Đài, cầu Sơn Qui (Gò Công), Rạch Tràm - bắc Chợ Gạo, cầu Hòa Bình - Bình Ninh (Chợ Gạo), cầu Vĩ – Vàm Kỳ Hôn, vàm kinh sáng Lacombe - chùa Phật Đá, Tân Hương (Châu Thành), lộ Tam Bình - sông Ba Rài (Cai Lậy). Nhân dân tham gia phá hoại giao thông, gỡ ván cầu Tân Hương, phá sập cầu Bình Đức, Long Định, Ông Văn, Thuận Hòa, Gò Cát..., làm chướng ngại trên lộ Đông Dương từ Sài Gòn đi Mỹ Tho, lộ 24 Mỹ Tho đi Gò Công, lộ 28 Mỹ Tho đi Cai Lậy (cặp sông Tiền). Nhân dân còn lấy 7 ghe chài, 1 sà lan, 95 cây giá tỵ của Nhật đem nhận chìm trên sông Ba Rài để chống địch tấn công bằng tàu vào Cai Lậy.

Hoạt động công tác chính trị trong lúc này, chủ yếu là động viên tinh thần yêu nước, vạch rõ kẻ thù chính là thực dân Pháp xâm lược. Hoạt động tư tưởng, tổ chức đều do Tỉnh ủy, Quận ủy trực tiếp chỉ đạo đến các chi bộ đảng ở làng, chi bộ đơn vị lực lượng vũ trang.

Trong khi Mỹ Tho, Gò Công tích cực chuẩn bị kháng chiến thì giặc Pháp còn đang bị vây hãm trong thành phố Sài Gòn. Tỉnh ủy Mỹ Tho đưa 1 phân đội (*tuơng đươg tiếu đòan*) vũ trang do đồng chí Nguyễn Văn Ty chỉ huy kéo lên Phú Lâm và 1 đại đội Cộng hòa vệ binh Nam bộ do đồng chí Nguyễn Văn Quân chỉ huy từ Gò Công kéo lên đóng tại Rạch Cát (Chợ Lớn) cầu Ông Thìn (Cần Giuộc) để chi viện cho mặt trận Sài Gòn và chuyên chở lương thực tiếp tế cho mặt trận. Nhân dân Mỹ Tho hết lòng giúp đỡ, đùm bọc bà con Sài Gòn tản cư về địa phương.

Yêu cầu cấp bách trước mắt của hoạt động kinh tế - tài chính là đẩy mạnh tăng gia sản xuất, bồi dưỡng sức dân bảo đảm nhu cầu kháng chiến, đồng thời phải tạo được nền tảng kinh tế dân chủ mới, xoá bỏ chế độ kinh tế thực dân phong kiến. Nhận thấy rõ những khó khăn về tài chính và nhằm giải quyết nạn đói đang diễn ra, Chính phủ và Bộ Tài chính đã tiến hành một số biện pháp nhằm giải quyết tình thế trước mắt như “lạc quyền cứu đói”, “tuần lễ vàng”, “tuần lễ bạc” được tổ chức khắp cả nước; vận động toàn dân tăng gia sản xuất, chính quyền cách mạng ở địa phương chia lại ruộng công, tạm giao tạm cấp ruộng hoang hoá và ruộng vắng chủ cho người thiếu ruộng... Để xoá bỏ cơ sở kinh tế - xã hội của chế độ thực dân, phong kiến, từng bước ổn định đời sống của nhân dân.

Ngay khi giành được chính quyền, Mỹ Tho - Gò Công xúc tiến thành lập Ủy ban Hành chính các cấp. Cơ cấu Ủy ban Hành chính từ cấp tỉnh đến cấp huyện, xã đều có ủy viên phụ

trách kinh tế tài chính. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ hai tỉnh và điều hành của Ủy ban Hành chính các cấp, nhân dân một mặt ra sức sản xuất để ổn định cuộc sống và cùng chính quyền thực thi 10 chính sách của Mặt trận Việt Minh, vận động xây dựng “Quỹ độc lập”, đóng góp tiền trong “Tuần lễ vàng” của Trung ương; bãi bỏ thuế thân, xoá công điền, công thổ, thực hiện giảm tô 25%, giảm tức 8% và tiến hành giao đất cho nhân dân sản xuất. Mặt khác tích cực đẩy mạnh xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân chuẩn bị cho cuộc đấu tranh lâu dài chống thực dân Pháp.

Với lòng yêu nước nhiệt thành và tinh thần phấn khởi của người dân một nước độc lập sau gần 80 năm nô lệ ngoại bang, nhân dân Mỹ Tho, Gò Công không phân biệt giàu nghèo, nam nữ, già trẻ, tôn giáo, đã nhiệt tình đóng góp tiền của để chính quyền giải quyết những khó khăn về tài chính. Có nhiều người đã ủng hộ đến đồng bạc cuối cùng, nhiều phụ nữ đã đến trụ sở chính quyền ủng hộ nữ trang, một số chùa còn quyên góp cả đại hồng chung; ở làng Thạnh Phú - Châu Thành các ông Vàng, ông Phú, bà Thắm mang giao lại số vàng bạc cách mạng tịch thu được của bọn cường hào, phản động từ thời Nam kỳ khởi nghĩa sung vào công quỹ<sup>(1)</sup>. Ở Gò Công, theo đề nghị của nhân dân, một cuộc triển lãm cứu quốc được tổ chức vào ngày 17/9/1945. Tại cuộc triển lãm này, các đồ mỹ nghệ và các tác phẩm hội họa được trưng bày sau đó được bán đấu giá để bổ

---

(1) Cuộc kháng chiến 30 năm của quân dân Tiền Giang - Bộ Chỉ huy Quân sự Tiền Giang XB năm 1988.

sung vào quỹ cứu quốc. Tại buổi khai mạc triển lãm, bức chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh được họa sĩ Hoàng Tuyển vẽ bằng máu của mình gây xúc động lớn trong lòng nhân dân Gò Công và được một nhân sĩ yêu nước ở địa phương mua với giá tương đương hàng ngàn gạo lúa. Kết thúc cuộc triển lãm đã đóng góp vào quỹ kháng chiến 55.000 đồng. Tính chung nguồn đóng góp của nhân dân Gò Công trong tuần lễ vàng và cuộc triển lãm lên đến 555.000 đồng tiền Đông Dương và nhiều đồ vật quý giá khác. Bên cạnh đó, phong trào tăng gia sản xuất, thực hiện khẩu hiệu “Tắc đất, tắc vàng” do Chủ tịch Hồ Chí Minh phát động đã phát triển rộng rãi và sôi nổi trong nhân dân Mỹ Tho, Gò Công. Nhờ vậy, đã đẩy lùi được nguy cơ xảy ra nạn đói và còn cung cấp được lương thực, thực phẩm cho lực lượng vũ trang.

Số tiền, vàng và tài sản quý giá do nhân dân đóng góp đã được chính quyền cách mạng quản lý và đưa vào sử dụng trong công cuộc xây dựng, củng cố và bảo vệ nền độc lập của đất nước và chuẩn bị vật lực, tài lực cho cuộc kháng chiến lâu dài chống thực dân Pháp.

Song song với hoạt động quân sự và để tạo điều kiện cho hoạt động quân sự tiến hành có hiệu quả, ta cũng chú trọng những hoạt động kinh tế, tài chính, bước đầu xây dựng nền kinh tế mới và chế độ mới. Hoạt động của Ngành Kinh tài trong giai đoạn này đã có hệ thống chính quyền các cấp, nên sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng và chính quyền đối với Ngành Kinh tài có chủ trương, chính sách cụ thể. Trong điều kiện kháng



chiến, việc xây dựng phát triển kinh tế, tài chính có nhiều khó khăn do chiến tranh ngày càng ác liệt, những cơ sở kinh tế của địa phương hầu như không có gì. Trong khi đó, hoạt động của tất cả các lực lượng cách mạng đều cần phải có lực lượng vật chất tối thiểu như lương thực, thực phẩm, thuốc men phòng chữa bệnh...

Mỹ Tho và Gò Công là hai đơn vị hành chính độc lập. Xuất phát từ điều kiện cụ thể của mỗi địa phương mà phương thức tổ chức hoạt động kinh tế, tài chính cũng có những điểm khác nhau phù hợp với điều kiện cụ thể của từng địa phương.

Lãnh đạo Ủy ban Kháng chiến - Hành chính tỉnh Mỹ Tho thời kỳ này gồm các đồng chí sau:

- Chủ tịch là đồng chí Ngô Ngọc Sáng;
- Phó Chủ tịch phụ trách Kinh tế - Tài chính là đồng chí Võ Văn Tư (ở làng Long Hưng);
- Trưởng Ban Kinh tế là đồng chí Nguyễn Văn Quyền (ở làng Long Trung);
- Trưởng Ty Ngân khố là đồng chí Lê Văn Như (Tú Tài Như - ở làng Mỹ Hạnh Trung)<sup>(1)</sup>.

Về kinh tế, Ủy ban Kháng chiến - Hành chính tỉnh Mỹ Tho chủ trương phải tạo ra phong trào phong toả kinh tế địch, vận động quần chúng làm công tác hậu cần cung cấp lương

---

(1) Tư liệu do đồng chí Trần Văn Kiệt – cán bộ kinh tài tỉnh Mỹ Tho thời chống Pháp và đồng chí Nguyễn Văn Thạnh – nguyên Trưởng Ban Kinh tế - Tài chính tỉnh giai đoạn 1964 – 1967 cung cấp.

thực, thực phẩm phục vụ kháng chiến. Hội Phụ nữ cứu quốc Mỹ Tho ngoài nhiệm vụ chung còn có sáng kiến đề ra phong trào “Con gà cứu quốc, hũ gạo nuôi quân, cây chuối kháng chiến”, thành lập hội mẹ, hội chị chiến sĩ để chăm sóc, động viên bộ đội an tâm chiến đấu, phát động phong trào toàn dân tham gia mua công trái Nam bộ và ủng hộ kháng chiến.

Ở Gò Công, sau khi giành chính quyền, ngày 28/8/1945 Ủy ban Hành chính thành lập, lãnh đạo Ủy ban Hành chính tỉnh Gò Công gồm các đồng chí sau:

1/ Nguyễn Văn Côn - Chủ tịch.

2/ Hồ Văn Xuân - Phó Chủ tịch.

3/ Trần Văn Vàng - Tổng thư ký.

4/ Phạm Văn Kỳ - Ủy viên phụ trách tài chính.

5/ Ngô Văn Ngự (Minh Hồng) - phụ trách quốc gia tự vệ cuộc.

6/ Lê Văn Cường - Ủy viên phụ trách thông tin tuyên truyền.

7/ Trần Thị Nương (Hai Gái).

8/ Nguyễn Văn Hai.

9/ Nguyễn Văn Các.

Tháng 9/1945, Ủy ban Hành chính tỉnh Gò Công chỉ thị cho các làng bầu chính quyền địa phương. Cơ cấu Ủy ban Hành chính làng gồm có: Chủ tịch, Phó Chủ tịch, thư ký hoặc

tổng thư ký thường trực, Ủy viên quân sự, Ủy viên tài chính, Ủy viên công vụ... Như vậy, tại Gò Công đến tháng 9/1945 tổ chức bộ máy tài chính cách mạng đã được hình thành. Tháng 8/1946, tỉnh Gò Công được chia thành 4 quận và 01 thị xã, Cơ cấu Ủy ban kháng chiến - hành chính các huyện và thị xã đều có ủy viên kinh tế tài chính<sup>(1)</sup>.

Lúc này các hình thức vận động cách mạng và hoạt động kinh tế, tài chính được thực hiện thông qua con đường chính quyền. Hình thức vận động tài chính trong nhân dân cũng đa dạng tùy theo đối tượng:

- Đối với đối tượng là địa chủ, tư sản - đặc điểm của đại đa số trong tầng lớp địa chủ và tư sản ở Gò Công có khác so với một số địa phương khác ở Nam bộ, một số rất ít theo giặc và làm tay sai tích cực cho giặc, còn lại đại đa số có cảm tình với cách mạng hoặc có quan hệ với cách mạng, như bà Lưu Tố Liên, được người Gò Công quen gọi là bà Tư Nói - một tư sản ở Gò Công nhưng có em ruột là đồng chí Lưu Kim Sanh<sup>(2)</sup> là Phó Tổng thư ký của Ủy ban kháng chiến - hành chính tỉnh và

---

(1) Theo Lịch sử Đảng bộ Gò Công (1930 - 1975) xuất bản năm 2000 - Tháng 8/1946, tại xã Nhật Ninh (Tân An), đồng chí Nguyễn Thành A, thanh tra chính trị Khu 8 đã chủ trì cuộc họp thành lập đoàn cán sự Đảng, Chính, Quân, Dân cho Gò Công do đồng chí Nguyễn Văn Hợp làm trưởng đoàn. Nhiệm vụ của đoàn là tổ chức, xây dựng lại toàn bộ hệ thống tổ chức về mọi mặt cho Gò Công để tiến hành cuộc kháng chiến thắng lợi. Đồng chí Nguyễn Văn Thiệu được chỉ định xây dựng cơ sở thí điểm quận I để rút kinh nghiệm, tiếp theo tổ chức chính quyền và đoàn thể các quận 2, 3, 4 được thành lập và tiến tới tổ chức chính quyền đoàn thể toàn tỉnh.

(2) Khi thành lập Ủy ban Hành chính tỉnh Gò Công, ông Lưu Kim Sanh là phó Tổng Thư ký, sau ông được cử làm Tổng thư ký thay ông Trần Văn Vàng.

có con em được học hành thành đạt nên có nhiều ảnh hưởng tư tưởng tiến bộ. Do đó, việc vận động tài chính đối với đối tượng này chính quyền phối hợp với bộ phận trí vận của Mặt trận Việt Minh để vận động;

- Đối với đối tượng nông dân, tôn giáo thông qua các đoàn thể cứu quốc vận động hỗ trợ cho chính quyền.

Sau khi Pháp chiếm Sài Gòn, tỉnh Gò Công thành lập Ủy ban Kháng chiến hoạt động bên cạnh Ủy ban Hành chính, lãnh đạo Ủy ban Kháng chiến lúc bấy giờ gồm các đồng chí sau:

1/ Lê Văn Phi Líp - Chủ tịch.

2/ Lê Văn Lung - Phó Chủ tịch.

3/ Nguyễn Văn Bồn.

Mặc dù đời sống kinh tế của nhân dân Gò Công sau ngày độc lập và thời kỳ đầu cuộc kháng chiến trường kỳ vô cùng khó khăn, nhưng nhân dân ý thức nhiệm vụ kháng chiến đã thực hiện nghiêm chỉnh các chủ trương của chính quyền cách mạng bao vây phong tỏa kinh tế địch ở các đô thị, tự cấp tự túc trong các thôn ấp. Năm 1948, thực hiện chủ trương bồi dưỡng sức dân, Ủy ban Kháng chiến - Hành chính Gò Công vận động giảm tô 25%, có nơi Mặt trận Liên Việt vận động nông dân được giảm tô từ 30 - 40%; trên lĩnh vực hoạt động công thương, chủ trương để nhân dân tự do buôn bán nâng cao thu nhập và đời sống, nhân dân càng tin tưởng và tích cực ủng hộ kháng chiến. Nhân dân vùng tự do cũng như vùng địch tạm kiểm soát đều thực hiện nghĩa vụ đóng góp tài chính với nhiều

hình thức thiết thực. Nhân dân trong các làng còn lập ra “Ban Tiếp tế” sẵn sàng cung cấp gạo, thực phẩm mỗi khi bộ đội đến đóng quân, tạo điều kiện cho bộ đội yên tâm sẵn sàng chiến đấu.

Cuối tháng 10 năm 1945, thực dân Pháp quay trở lại đánh chiếm Mỹ Tho, Gò Công. Với lòng yêu nước, yêu độc lập tự do, quyết tâm bảo vệ thành quả cách mạng, bảo vệ đất nước chống ngoại xâm, nhân dân Mỹ Tho, Gò Công đã ngoan cường chiến đấu đánh trả, ngăn chặn bước tiến quân của giặc. Trên khắp chiến trường Mỹ Tho, Gò Công lực lượng vũ trang liên tục tiến công địch mở màn cuộc kháng chiến trường kỳ chống xâm lược của thực dân Pháp.

## **II - KINH TẾ - TÀI CHÍNH MỸ THO - GÒ CÔNG TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (10/1945 - 7/1954).**

Sau khi đánh chiếm Sài Gòn, quân Pháp tiến đánh Mỹ Tho, Gò Công và các tỉnh Tây Nam bộ. Đêm 26 rạng 27-10-1945, quân dân Mỹ Tho, Gò Công mở đầu cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược tại địa phương bằng cuộc chiến đấu kim chân địch tại Cầu Nổi<sup>(1)</sup> cửa ngõ vào Gò Công, cầu Quay, chợ Vòng Nhỏ, vừa cá ở thị xã Mỹ Tho, phá cầu Tân Hương<sup>(2)</sup> chặn cánh đường bộ của quân Pháp theo đoàn xe Anh - Ấn từ Sài Gòn tiến xuống Mỹ Tho... Tỉnh ủy Mỹ Tho chủ

---

(1) Cầu Nổi: phà Mỹ Lợi thuộc xã Bình Đông, huyện Gò Công Đông ngày nay.

(2) Thuộc xã Tân Hương huyện Châu Thành.

trương, huy động các lực lượng để khẩn trương xây dựng các phòng tuyến chiến đấu và hình thành các mặt trận ở các vùng trọng điểm tại Ngã tư Kinh, Bắc Chợ Gạo, Rạch Tràm đến chợ Quơn Long, cầu Hoà Bình (thuộc xã Bình Ninh), cầu Vĩ, vàm Kỳ Hôn thuộc huyện Chợ Gạo, thị trấn Cái Bè, ngã tư Văn Cang, ngã tư Chợ Giồng thuộc huyện Cái Bè; kinh Xáng, huyện Châu Thành; lộ Tam Bình, rạch Ba Rài huyện Cai Lậy, Long Định, chùa Phật Đá, huyện Châu Thành<sup>(1)</sup>. Đẩy mạnh phá hoại giao thông trên khắp các địa bàn để ngăn bước tiến quân của giặc. Việc tổ chức phối hợp các lực lượng tổ chức đánh địch được thực hiện rộng khắp trên các địa bàn.

Tình hình đất nước từ sau Cách mạng tháng Tám hết sức khó khăn, thù trong giặc ngoài câu kết với nhau âm mưu bóp chết chính quyền cách mạng từ trong trứng nước, mục tiêu của chúng là phá tan chính quyền nhân dân vừa mới ra đời và tiêu diệt Đảng Cộng sản Đông Dương. Để chống lại âm mưu của kẻ thù, một mặt Đảng chủ trương thành lập “Mặt trận thống nhất chống thực dân Pháp xâm lược” để đoàn kết mọi tầng lớp nhân dân bảo vệ và giữ vững chính quyền cách mạng non trẻ; mặt khác, để gạt mũi nhọn tiến công của kẻ thù vào Đảng, ngày 11/11/1945, Trung ương Đảng ra “Thông cáo Đảng Cộng sản Đông Dương tự ý giải tán”. Về thực chất Đảng không giải tán mà lui vào hoạt động bí mật, giữ vững vai trò lãnh đạo chính quyền và nhân dân. Để phối hợp bí mật

---

(1) Nay là thị trấn Mỹ Phước, huyện Tân Phước.

với công khai, Đảng đề một bộ phận công khai dưới danh nghĩa “Hội nghiên cứu chủ nghĩa Mác ở Đông Dương”.

Thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng, cuối tháng 11/1945, Tỉnh ủy Mỹ Tho thực hiện “tự giải tán” thành lập “Hội Nghiên cứu chủ nghĩa Mác” để tuyên truyền chủ nghĩa cộng sản và đường lối chính sách của Đảng, mở rộng mối quan hệ giữa Đảng với chính quyền, đồng thời tiếp tục lãnh đạo, phát triển lực lượng, chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài. Một số địa phương tỉnh Mỹ Tho và tỉnh Gò Công, Đảng bộ đã chủ trương và lãnh đạo củng cố lực lượng, vận động thanh niên tham gia du kích, hình thành các tổ đội tự vệ<sup>(1)</sup>, nhân dân tình nguyện gửi con em tham gia các lực lượng chiến đấu.

Thực hiện chủ trương của Chính phủ, mở rộng chính sách Mặt trận để tập hợp các lực lượng tham gia kháng chiến. Đào tạo cán bộ Mặt trận để xây dựng phong trào, Tỉnh ủy có chủ trương chỉ đạo chặt chẽ công tác mở rộng Mặt trận Dân tộc thống nhất về mọi mặt và phát động toàn dân tham gia kháng chiến được chú trọng. Cụ thể:

- *Về chính trị*: đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, in truyền đơn, khẩu hiệu cho các ngày lễ; lãnh đạo quần chúng đấu tranh chống mọi âm mưu xuyên tạc, đánh phá của địch.

- *Về quân sự*: củng cố và tăng cường lực lượng dân quân tự vệ, phấn đấu đến cuối năm 1946, mỗi làng có một

---

(1) Tự vệ liên làng.

trung đội dân quân tự vệ và một tiểu đội du kích.

- *Về kinh tế*: phát động một phong trào phong toả kinh tế địch sâu rộng trong nhân dân; vận động nhân dân đóng góp tài chính, gây quỹ ủng hộ kháng chiến.

Cuộc đấu tranh trong vùng địch tạm chiếm, kể cả ở các trung tâm đầu não của địch cũng được đẩy mạnh toàn diện. Tháng 4-1946, Tỉnh ủy Mỹ Tho tổ chức hội nghị thành lập chi bộ đặc biệt ở thị xã Mỹ Tho và cử đồng chí Nguyễn Trường Thanh làm Bí thư. Nhiệm vụ của chi bộ đặc biệt là tập trung củng cố các tổ chức Đảng và các đoàn thể cứu quốc trong nội và ngoại thành; xây dựng lực lượng dân quân du kích, tự vệ mật; tổ chức ra các ban: Ban công tác thành, Ban công tác học sinh, Ban trừ gian; đưa người vào làm thông ngôn, bồi bếp ở một số công sở, tổ chức chính trị cho Pháp đê vừa nắm tin vừa phát triển thêm cơ sở trong lòng địch.

Đến cuối năm 1946, phong trào kháng chiến chống Pháp phát triển mạnh mẽ và rộng khắp trên các địa bàn Mỹ Tho, Gò Công. Ủy ban Kháng chiến - Hành chính Mỹ Tho và Gò Công có chủ trương thành lập Hội đồng cấp đất để thực hiện tạm cấp đất cho dân cày, lấy đất tịch thu của địa chủ theo giặc, địa chủ vắng mặt và đất hiến điền của địa chủ kháng chiến. Năm 1946, công tác tạm cấp đất cho dân cày thực hiện được ở các nơi có cơ sở cách mạng trong các huyện Cai Lậy, Cái Bè. Riêng huyện Chợ Gạo và Gò Công do địch kìm kẹp nặng



đến năm 1947 mới triển khai thực hiện được.

Thực hiện lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến (19/12/1946) của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chỉ thị của Trung ương Đảng dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Khu ủy Khu 8, Tỉnh ủy Mỹ Tho, Gò Công có chủ trương cụ thể:

- *Về chính trị*: củng cố cơ sở Đảng, phát triển đảng viên, kiện toàn các cấp ủy từ quận đến làng. Nhanh chóng phục hồi phong trào, củng cố lại hệ thống tổ chức và hệ thống chính quyền từ tỉnh xuống quận, làng. Đối với các đoàn thể cứu quốc, chú trọng phát triển về chất lượng, trên cơ sở đó phát triển Đảng. Tổ chức học tập, giáo dục các tín đồ tôn giáo và có chính sách đối với tôn giáo, nhất là Cao Đài ở Gò Công và Châu Thành. Kiên quyết đấu tranh làm thất bại âm mưu lợi dụng tôn giáo để chống phá ta.

- *Về kinh tế*: thực hiện chiến lược bao vây kinh tế địch, bảo vệ kinh tế vùng giải phóng, thực hiện chính sách tạm cấp ruộng đất cho những người không đất và thiếu đất, nhằm động viên mọi người “nhường cơm sẻ áo” để giải quyết vấn đề người cày có ruộng. Thành lập Ban Kinh tế - Tài chính, đánh thuế xuất nhập thị và xây dựng tài chính cung ứng cho kháng chiến.

- *Về quân sự*: phân vùng chiến lược để có kế hoạch phát triển lực lượng thích hợp cho từng vùng; xây dựng, củng cố và phát triển lực lượng vũ trang, nhất là xây dựng các

đội vũ trang tuyên truyền và tự vệ liên làng để phát triển chiến tranh du kích. Thành lập các huyện đội, thị đội và bộ đội địa phương. Lập các mặt trận và mở các chiến dịch phá hoại, chống kế hoạch mở rộng vùng chiếm đóng của địch. Đẩy mạnh công tác trừ gian, diệt tề, thanh trừ bọn cướp bóc, tổ chức các đội canh gác. Đẩy mạnh công tác phá hoại giao thông, bao vây đồn bót, phá rối địch tại các vùng chúng đóng quân. Kiên quyết bảo vệ khu căn cứ.

- *Về văn hoá - xã hội*: đẩy mạnh bình dân học vụ, xây dựng nông thôn mới, nếp sống mới, phát triển dân y.

Năm 1947, cuộc chiến đấu giữa ta và địch ngày càng ác liệt trên tất cả các mặt trận, địch dùng nhiều thủ đoạn nham hiểm ác độc để đánh phá ta kể cả chia rẽ đồng bào lương giáo, lợi dụng phần tử phản động trong các giáo phái để chống đối, gây mất đoàn kết trong nhân dân hòng tiêu diệt các cơ sở cách mạng...

Về phía ta, cuộc kháng chiến của quân dân Mỹ Tho, Gò Công đã nâng lên một tầm cao mới, toàn diện, đánh địch trên tất cả các mặt trận từ chính trị, quân sự, kinh tế, văn hoá - xã hội. Cơ sở Đảng, chính quyền, đoàn thể ngày càng được củng cố phát triển, kể cả trong vùng tạm chiếm. Phong trào cách mạng được phát động và nhiều cuộc đấu tranh diễn ra. Nhiều thanh niên tự nguyện gia nhập đội du kích. Nhiều trí thức tham gia công tác tuyên truyền. Nhiều người thoát ly vào vùng căn cứ kháng chiến. Cụ thể:

- Tỉnh Mỹ Tho tổ chức cán bộ, đảng viên vào xây dựng cơ sở cách mạng bí mật và hoạt động trong các khu tập trung tôn giáo ở huyện Châu Thành (xã <sup>(1)</sup> Đông Hoà, Vĩnh Kim, Long An) để làm công tác tư tưởng giác ngộ quần chúng đấu tranh chống địch. Nhiều cơ sở bí mật trong các khu vực này đã tích cực đóng góp của cải vật chất cho kháng chiến.

- Mặt trận Liên Việt tỉnh Mỹ Tho, Gò Công và các quận mở rộng hoạt động, thu hút được số đông nhân sĩ, trí thức, các vị chức sắc có uy tín trong đồng bào tôn giáo tham gia kháng chiến, tạo nên khối đoàn kết rộng rãi trong nhân dân.

- Cơ sở công đoàn bí mật ở thị xã Mỹ Tho tập hợp quần chúng để tuyên truyền Điều lệ công đoàn, tuyên truyền đường lối của Đảng và vận động nhân dân ủng hộ cách mạng, bảo vệ cán bộ hoạt động hợp pháp. Mở lớp bồi dưỡng cho công đoàn viên để nâng cao trình độ giác ngộ, tinh thần quyết chiến quyết thắng của giai cấp công nhân.

- Tỉnh Mỹ Tho từ giữa năm 1947, về cơ bản đã giải quyết xong vấn đề ruộng đất, làm cho nhân dân phấn khởi, hăng hái tăng gia sản xuất, góp phần xây dựng kinh tế kháng chiến ở vùng tự do. Nhiều vấn đề trong việc thúc đẩy phát triển sản

---

(1) Thực hiện Nghị quyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng ngày 4-7-1947 và Nghị quyết của Ủy ban hành chính Nam bộ về việc thống nhất tên gọi địa danh, địa giới hành chính, tên cơ quan hành chính và kháng chiến: *Làng đổi thành xã. Quận đổi thành huyện*. Ủy ban hành chính kiêm Ủy ban kháng chiến gọi là Ủy ban kháng chiến hành chính.

xuất được ta giải quyết, tạo điều kiện củng cố lại cơ sở cách mạng trong quần chúng, nhất là vùng tạm bị chiếm. Đời sống nông dân được cải thiện, nông dân gắn bó với phong trào kháng chiến, tự nguyện đưa con em tham gia lực lượng vũ trang, làm nghĩa vụ đóng góp cho kháng chiến và phục vụ các chiến trường. Chủ trương tạm cấp đất của tỉnh được áp dụng đối với cả những gia đình binh sĩ nguy và đã làm các tầng lớp nhân dân nhận thức sâu sắc chính sách của Đảng, chính quyền cách mạng. Nhiều cha mẹ, vợ con của binh sĩ nguy vào đoàn bót tuyên truyền chính sách của Đảng và vận động chồng con trở về với cách mạng. Thắng lợi của chủ trương cấp đất không riêng về mặt kinh tế mà cả về chính trị, địch vận, đồng thời đây cũng là mặt trận phong toả kinh tế địch<sup>(1)</sup>.

Trong các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể từ tỉnh đến huyện, xã, tỉnh Mỹ Tho phát động phong trào xây dựng kinh tế tự túc, tự cấp, cán bộ và chiến sĩ tự trồng trọt, chăn nuôi, không nhận sinh hoạt phí để giảm bớt gánh nặng cho nhân dân. Ủy ban Kháng chiến – hành chính và Ban Kinh tế - Tài chính lấy vùng Đồng Tháp Mười làm nơi phát triển các ngành kinh tế thời chiến. Năm 1949, tỉnh đã có 2 khung dệt vải, 2 lò làm giấy, 1 lò nấu xà phòng, 1 hăng nước mắm, 1 trại đóng xuồng, 1 tổ sửa chữa máy đánh chữ, tổ sửa đồng hồ để phục vụ nhu cầu thiết yếu cho kháng chiến.

---

(1) Đến năm 1950, chủ trương tạm cấp đất của tỉnh được thực hiện cả trong vùng tạm bị chiếm. Khẩu hiệu “Đoàn kết với trung - bản - cố nông, lôi kéo phú nông, tranh thủ trung lập địa chủ” trở thành chính sách về ruộng đất và chủ trương tập hợp lực lượng kháng chiến của Đảng bộ.

Theo lời kêu gọi của Mặt trận Liên Việt - Việt Minh, nhân dân trong tỉnh đã tích cực đóng góp cho kháng chiến rất nhiều của cải vật chất. Riêng huyện Chợ Gạo, hàng tháng đóng góp đưa về trên khoảng từ 30 - 40.000 đồng<sup>(1)</sup>.

Về mặt tổ chức công tác tài chính và hậu cần phục vụ cho hoạt động của lực lượng kháng chiến, ta tổ chức Ban quản thủ các cấp với nhiệm vụ huy động sức dân về mặt vật chất phục vụ cho cách mạng. Phương châm hoạt động của các Ban quản thủ là dựa vào dân để chăm lo hậu cần và những điều kiện vật chất cho cách mạng. Hoạt động chủ yếu của các Ban quản thủ là vận động nhân dân đóng góp để nuôi dưỡng, ủng hộ cách mạng, đồng thời vận động và tổ chức sản xuất, thực hành tiết kiệm, tổ chức quản lý, phân phối tiền, hàng do nhân dân đóng góp theo kế hoạch, yêu cầu của các đơn vị, cơ quan và tổ chức vận chuyển các nguồn vật lực, tài lực chi viện cho các chiến trường Miền Đông và cực Nam Trung bộ theo yêu cầu của trên.

Gắn liền với quá trình tổ chức và phát triển cuộc đấu tranh cách mạng, công tác tài chính của chính quyền cách mạng có bước phát triển căn bản về mặt tổ chức hoạt động nhất là thu tài chính. Đáng lưu ý là việc áp dụng hình thức thu đảm phụ công thương (thuế trên lĩnh vực lưu thông hàng hoá). Đầu năm 1947, chính quyền cách mạng thành lập trạm xuất nhập thị tại các thị trấn trong tỉnh và các trạm kiểm soát đường thủy ở các đầu mối giao thông đường thủy trọng yếu trong tỉnh như các trạm

---

(1) Địa chí Tiền Giang , tập 1.

ở cổng Bà Kỳ, kinh Năng (Châu Thành), kinh 28 (Cái Bè), ngã tư Quán Oai (Cai Lậy)... mục đích chính của việc hình thành hệ thống thu đảm phụ trên lĩnh vực lưu thông hàng hoá là tăng nguồn thu tài chính đảm bảo các yêu cầu chi cho hoạt động của chính quyền cách mạng và hoạt động của các lực lượng vũ trang trên các chiến trường. Mặt khác, đây cũng là mặt trận đấu tranh với địch, hoạt động của các trạm thu đảm phụ công thương còn là để kiểm soát, ngăn chặn thâm nhập hàng xa xỉ phẩm từ vùng địch tạm chiếm lưu thông ra vùng tự do và các loại hàng hoá, lương thực, thực phẩm từ vùng tự do vào vùng địch tạm chiếm, thực hiện chính sách phong toả kinh tế địch. Bên cạnh đó, để chủ động lương thực, thực phẩm, vải và thuốc khám chữa bệnh cho bộ đội, các lực lượng vũ trang còn tổ chức hoạt động sản xuất tự túc, buôn bán để tạo nguồn thu phục vụ kháng chiến. Cụ thể như năm 1948, Tiểu đoàn 305 của tỉnh Gò Công cùng cán bộ căn cứ tỉnh Gò Công thành lập trại trồng trọt tự túc, trại dệt vải và nhà thuốc Đông y ở Đồng Hoà (tỉnh Gia Định) do đồng chí Trần Thị Nương phụ trách.

Những nỗ lực của quân và dân Mỹ Tho, Gò Công cùng nhân dân cả nước chống thực dân Pháp xâm lược trong thời kỳ này rất có ý nghĩa. Bên cạnh những chiến công trên mặt trận quân sự, chính trị, mặt trận kinh tế, tài chính có đóng góp rất đáng kể, đó là việc Ngành Kinh tế - Tài chính Mỹ Tho - Gò Công không những đáp ứng được nguồn vật lực và tài lực cho cuộc kháng chiến tại chỗ mà còn chi viện tài lực và vật lực cho chiến trường miền Đông Nam bộ và cực Nam Trung bộ. Trong

công tác này, Gò Công đã lập được thành tích rất đáng khích lệ. Với lợi thế vùng duyên hải và kinh nghiệm hoạt động vận tải đường thủy, cơ quan kinh tế tài chính phối hợp với quân nhu lực lượng vũ trang Gò Công lập đoàn thương thuyền với nhiều thuyền trọng tải lớn đủ sức vượt biển để vận chuyển lương thực, thực phẩm và các nguồn tài chính tới miền Đông và cực Nam Trung bộ. Phụ trách đoàn thương thuyền hàng hải gồm các đồng chí:

- Trần Kim Tùng - kỹ sư do Sở Kinh tế Nam bộ điều về.
- Đồng chí Thức - do Sở Kinh tế Nam bộ đưa về.
- Lê Tấn Triệt.
- Đồng chí Sáu Khoa.
- Đồng chí ...Cao. Và một số đồng chí khác<sup>(1)</sup>

Từ năm 1949, trên chiến trường Gò Công, cuộc chiến đấu giữa ta và địch trên tất cả các mặt trận diễn ra rất ác liệt. Trong cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc của nhân dân Mỹ Tho - Gò Công, địa bàn Gò Công có vị trí chiến lược khá quan trọng, “Dự án về nhiệm vụ và phương châm chiến đấu của ta trong tỉnh Gò Công” của Khu ủy Khu 8 đầu năm 1950 có nhận định như sau: “Tỉnh Gò Công tuy nhỏ, nhưng là một vùng đất nằm trên các sông và cửa sông rất quan trọng trong việc chuyên chở, vận tải của địch cũng như của ta: Kinh Chợ Gạo, sông Soài Rạp - Vàm Cỏ, hai Cửa Tiền, Cửa Đại của sông Cửu

---

(1) Sự kiện lịch sử Gò Công 1945 - 1954 – Tài liệu lưu trữ Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Tiền Giang.

Long. Nên chiếm được Gò Công là chiếm được then chốt của giao thông vận tải đường thủy ở Nam bộ. Gò Công là vùng đất phân cách 2 vùng kinh tế đặc biệt của Nam bộ: Khu 7 và Khu Sài Gòn - Chợ Lớn thiếu lúa gạo, Khu 8, Khu 9 đủ lúa gạo, nên địch chiếm được Gò Công là phong tỏa kinh tế Khu 7, gây ứ đọng lúa gạo ở Khu 9 để tìm cách mua rẻ và cướp giựt. Chiếm Gò Công còn phong tỏa luôn cả việc tiếp tế lúa gạo của ta từ Nam bộ ra Nam phần Trung bộ nữa.

Với đặc điểm trên, Gò Công là vị trí chiến lược rất quan trọng của việc vận tải tiếp tế Nam bộ, còn một yếu tố dính liền với kinh tế của ta ở đây.

Về vị trí quân sự, vì Gò Công ở trên các cửa sông ăn sâu vào đất liền của 3 khu: 7, 8 và Sài Gòn - Chợ Lớn và thuận đường biển đi Khu 9, nên nó còn là căn cứ dự bị quân Pháp để đánh hoặc tiếp ứng các mặt trận ở các tỉnh Nam bộ bằng đường thủy. Bao nhiêu các cuộc tấn công bằng đường thủy vào Mỹ Tho, Tân An, Trà Vinh, Bến Tre, v.v.. Và những cuộc tiếp ứng khi bị đánh ở các tỉnh này địch đã đưa quân lực dự bị ở căn cứ Gò Công đi bằng đường thủy.

Do vị trí quân sự, kinh tế quan trọng như trên, nên tỉnh Gò Công chịu đựng một sức đánh phá dữ dội nặng nề nhất trong khu.

“Dù địch có thua lớn ở các nơi cũng vẫn cố gìn giữ Gò Công cho đến ngày cuối cùng của chúng ở Đông Dương”. Thấy rõ tầm quan trọng về quân sự và kinh tế của địa bàn Gò Công,



địch tổ chức nhiều cuộc hành quân càn quét, bao vây đánh phá. Nhiều cán bộ, chiến sĩ và quần chúng cách mạng bị địch bắt, bị ám sát trên đường công tác hoặc bị bắt bớ trong các cuộc càn quét, hoạt động của các đoàn thể ngày càng khó khăn hơn. Tháng 10/1949, quán triệt chủ trương của Khu uỷ đưa phần lớn bộ đội về Khu, bộ phận còn lại được tổ chức gọn nhẹ, bám địa bàn hoạt động theo phương thức bí mật. Hệ thống tổ chức chính trị của Đảng tổ chức sáp nhập lại thành lập các ban Đảng - Quân - Dân - Chính. Cơ quan tỉnh điều lắng sang Lý Nhơn<sup>(1)</sup>. Hoạt động của các ban Tài chính kết hợp chặt chẽ hoạt động của các ban Đảng - Quân - Dân - Chính bám địa bàn xã hoạt động, bí mật chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ tài chính (bí mật thực hiện thu đảm phụ nông nghiệp và giao biên nhận).

Phương châm chỉ đạo của Đảng là giác ngộ quần chúng và tuyệt đối bí mật. Đối với đại đa số quần chúng thì thông qua các đoàn thể cứu quốc; đối với tầng lớp địa chủ, tư sản không đối lập mà thông qua cán bộ có tín nhiệm (bộ phận trí vận trong Mặt trận Việt minh) vận động.

Chính sách của địch đối với nhân dân lúc bấy giờ rất khắc nghiệt, dân đóng thuế cho Việt minh bao nhiêu thì phải đóng cho địch gấp đôi, thậm chí gấp ba lần. Để tránh cho quần chúng bị khủng bố và rúng ép truy thu thì bí mật tuyệt đối là đòi hỏi có tính nguyên tắc của hoạt động tài chính. Do đó việc thu thuế và giao biên nhận phải tuyệt đối an toàn. Theo chỉ đạo

---

(1) Lý Nhơn thuộc huyện Cần Giò, thành phố Hồ Chí Minh.

của Đảng bộ Gò Công, Ngành Kinh tài không hoạt động riêng lẻ mà hoạt động gắn với hoạt động của các ban Đảng - Quân - Dân - Chính, đảm bảo bí mật tuyệt đối cho quần chúng. Do những khó khăn của địa bàn Gò Công và cường độ đánh phá, kìm kẹp của địch nên công tác thu tài chính thời kỳ này bị hạn chế, chỉ tập trung vào các đối tượng giác ngộ cách mạng nhất định.

Phong trào ở huyện Gò Công có những chuyển biến tích cực. Các ban cán sự Đảng - Dân - Quân - Chính ở các xã và liên xã được củng cố và phát triển. Với đặc điểm của vùng tạm chiếm, Khu ủy chỉ đạo Gò Công cần nắm vững phương châm vùng tạm chiếm, trường kỳ mai phục, bảo vệ cơ sở tránh bộc lộ lực lượng chờ thời cơ có lợi sẽ phản công giành thắng lợi.

Chấp hành chỉ đạo của Khu ủy và Tỉnh ủy lực lượng Đảng - Dân - Quân - Chính thực hiện bám đất, bám dân, sống cùng dân để vừa giữ vững quần chúng củng cố niềm tin, vừa đẩy mạnh công tác vận động cách mạng trong quần chúng. Chủ trương thích hợp của Khu ủy, Tỉnh ủy, Huyện ủy đã củng cố niềm tin trong quần chúng nhân dân, các hoạt động kinh tế và đóng góp tài chính cho kháng chiến được triển khai thuận lợi. Đặc biệt, trong thời kỳ này, Ủy ban Quân - Dân - Chính còn vận động địa chủ giảm tô, vận động chia ruộng đất công điền nên được nhân dân tán thành. Do đó trong điều kiện khó khăn của vùng bị tạm chiếm, công tác bám dân, bám đất, vận động chính trị đã ăn sâu trong quần chúng, bắt rễ được trong

lòng nhân dân tạo điều kiện cho các phong trào được củng cố và phát triển.

Nhìn chung, hoạt động kinh tế - tài chính Mỹ Tho, Gò Công những năm đầu kháng chiến có bước tiến đáng kể. Ngoài việc tăng gia sản xuất bảo đảm lương thực thực phẩm nuôi quân, đẩy mạnh công tác quản thủ, tiến hành thu các loại đảm phụ nông nghiệp, đảm phụ công thương, đảm phụ nuôi quân, các khoản thu có tính chất thuế đối với lúa gạo nhập thị, ta vẫn chủ trương vận động nhân dân đóng góp ủng hộ kháng chiến. Tăng cường phong toả kinh tế địch, lấy kinh tế địch trang bị cho ta, tích cực bồi dưỡng sức dân để nuôi dưỡng nguồn thu, cân đối thu chi kịp thời từ chỗ bị động đối phó đến chủ động các nguồn thu chi, tạo nên sức mạnh vật chất, tài chính cho kháng chiến.

Hoạt động kinh tài Mỹ Tho, Gò Công trong những năm đầu kháng chiến chống Pháp đã thu được một số kết quả khả quan, một số lĩnh vực hoạt động đi vào nề nếp, như công tác quản thủ, công tác thi đua tăng gia sản xuất, tiết kiệm... Nhờ đó Ngành Kinh tài có đủ nguồn lực cung cấp cho các lực lượng kháng chiến, giải quyết tốt mối liên hệ giữa dân và kháng chiến, giữa hậu phương và tiền tuyến, giữa hoạt động tài chính với hoạt động trên các lĩnh vực khác theo yêu cầu của kháng chiến.

Cuối năm 1950, trên chiến trường chính toàn quốc, ta mở chiến dịch Biên giới phía Bắc giành được thắng lợi vang

đội. Cục diện chiến tranh giữa ta và địch đã đi vào giai đoạn quyết liệt, ta chuyển sang giai đoạn phản công. Tuy nhiên, trên chiến trường Nam bộ, quân và dân ta vẫn phải đương đầu với những khó khăn. Tỉnh Mỹ Tho bị địch chiếm đóng hầu khắp. Về hướng Đồng Tháp Mười địch đã cắm chốt được trên toàn tuyến kênh Nguyễn Văn Tiếp, đẩy lùi lực lượng ta ra khỏi khu vực Bắc lộ Đông Dương trên ba huyện Cái Bè, Cai Lậy, Châu Thành trước nay vốn là căn cứ của tỉnh. Vùng tự do bị thu hẹp, kinh tế - tài chính không còn huy động được nhiều, bộ đội phải đưa phần lớn lực lượng đi tự túc lương thực, chiến đấu giảm sút, áp lực địch càng nặng nề.

Đầu năm 1951, phối hợp với chiến trường chính, Nam bộ chuyển sang phản công. Nhằm tạo chiến trường vừa có chiều rộng, vừa có chiều sâu, có vùng căn cứ vững chắc hậu thuẫn mạnh mẽ cho tiền tuyến, Trung ương Cục miền Nam<sup>(1)</sup> và Bộ Tư lệnh Nam bộ đề ra chủ trương “chủ động kiểm chế địch trên chiến trường Nam bộ và tiến kịp phong trào toàn quốc, nắm vững phương châm chiến lược du kích là chính, học tập đánh vận động chiến đẩy mạnh vận động chiến tiến tới”. Trung ương Cục chủ trương giải thể ba khu 7, 8, 9, thành lập hai phân liên khu, nhập tỉnh. Thực hiện chủ trương này, tỉnh Mỹ Tho, Gò Công và một phần tỉnh Tân An được sáp nhập với tên gọi tỉnh Mỹ Tho mới (có tài liệu viết là Tân Mỹ Gò) thuộc liên phân

---

(1) Sau Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ II (tháng 02/1951), Trung ương Cục miền Nam được thành lập. Văn phòng Trung ương Cục miền Nam được thành lập trên cơ sở tổ chức của Xứ ủy Nam bộ trước đó.

khu miền Đông, đồng chí Phạm Hữu Lầu được cử làm Bí thư Tỉnh uỷ. Cơ quan Kinh tế - Tài chính tỉnh Mỹ Tho mới đóng tại xã Tân Hoà Lập, Mộc Hoá, Tân An.

Tháng 5/1951, Tỉnh uỷ mở hội nghị kiểm điểm đánh giá tình hình ta, địch và đưa ra những nhiệm vụ công tác nhằm tập trung mọi khả năng của 3 vùng: vùng căn cứ, du kích và vùng bị địch tạm chiếm tiến lên diệt địch, mở rộng vùng giải phóng, tạo tiền đề vững chắc cho phản công trong thời gian tới. Phương châm hành động là: chiến đấu phải phục vụ củng cố xây dựng cơ sở, giữ vững và phát triển phong trào cách mạng của quần chúng, tiến hành đồng thời với đẩy mạnh du kích chiến tranh, thực hiện tích cực công tác địch vận. Công tác kinh tế - tài chính thời kỳ này có chuyển hướng rất quan trọng.

Ngày 28/6/1951, Ủy ban Kháng chiến - Hành chính Nam bộ có Chỉ thị cho các khu vực phát động tổ chức thi đua đẩy mạnh sản xuất lập công mừng kháng chiến thắng lợi, nhân dân toàn Nam bộ đồng tình ủng hộ, sản xuất được đẩy mạnh. Kết quả của phong trào tăng gia sản xuất, phát triển kinh tế, ổn định thị trường của quân và dân trong vùng độc lập ảnh hưởng rất lớn đến các phong trào đấu tranh ở vùng sau lưng địch và đó cũng là cản trở lớn đối với âm mưu bình định của địch

Tháng 7 năm 1951 tỉnh Mỹ Tho triển khai thực hiện chính sách đảm phụ nông nghiệp do Trung ương ban hành với tỷ lệ lũy tiến từ 7% đến 45%, từ đó ta có cơ sở thu đảm phụ nông nghiệp, nguồn cung ứng tài chính cho tỉnh, huyện và xã đi dần

vào ổn định, có điều kiện đưa cuộc kháng chiến chống Pháp tiến lên một bước mới. Thực hiện chính sách đảm phụ nông nghiệp, để khuyến khích người sản xuất khai hoang tăng vụ và đóng góp nhiều cho kháng chiến, Ủy ban Kháng chiến - Hành chính tỉnh ra Chỉ thị số 06/CH-CB quy định nghĩa vụ và quyền lợi của người đóng đảm phụ, nhiệm vụ của cơ quan và cán bộ thu, bên cạnh đó Tỉnh ủy còn chỉ đạo cho các huyện, xã tuyên truyền cho nhân dân có ý thức kiểm soát tài chính, làm chủ kinh tế của mình, thực hiện dân chủ trong kinh - tế tài chính.

Mùa nước nổi cuối năm 1951, đã làm cho nhân dân ở các huyện Cai Lậy, Cái Bè gặp rất nhiều khó khăn, vì chỉ canh tác mỗi năm một vụ mà lại bị thiên tai. Nhằm mục đích làm suy yếu khả năng kháng chiến của ta, địch thừa lúc nhân dân lo chống lụt, chúng ra sức bắn phá, đưa xe lội nước và binh lính đi cướp lúa. Nhiều cuộc đấu tranh của nhân dân đã diễn ra, nhiều người đã dũng cảm đương đầu với địch để giữ lấy lúa.

Để chống lại âm mưu của địch, ngày 01- 02-1952, Ủy ban Kháng chiến - Hành chính tỉnh Mỹ Tho ra Chỉ thị về việc thành lập “Ban bảo vệ mùa màng của xã” để chống lại những hành động phá hoại và cướp lúa của địch. Khẩu hiệu tuyên truyền là “Chống địch cướp lúa gạo”, “Liều chết để giữ lúa”, quyết không cho giặc phá hoại mùa màng và cướp lúa của nhân dân. Nhiều cuộc đấu tranh quyết liệt của nhân dân đã diễn ra, nhiều người đã dũng cảm đương đầu với địch để giữ lấy lúa. Lực lượng vũ trang địa phương phối hợp với các đơn

vị chủ lực của tinh chống càn quét làm thất bại âm mưu cướp lúa của địch<sup>(1)</sup>.

Năm 1952, tỉnh triển khai thực hiện thu đảm phụ công thương nghiệp và đảm phụ xuất nhập thị. Đồng thời, tỉnh còn ra chỉ thị hướng dẫn cách thức đóng góp, ủng hộ hàng hoá, vật dụng của nhân dân ở khu vực thành thị cho cán bộ, chiến sĩ vùng tự do. Nhìn chung, việc thực hiện các chính sách đảm phụ đã làm cho nhân dân rất phấn khởi trong sản xuất và hăng hái đóng góp cho cách mạng. Ngoài việc thực hiện chính sách đảm phụ, tỉnh còn phát hành “công trái kháng chiến”, “công trái nuôi quân” được nhân dân ủng hộ rất nhiệt tình. Đặc biệt, ở các vùng tranh chấp và vùng tạm chiếm do có nhiều thuận lợi trong phát triển sản xuất như đất đai phì nhiêu, nước ngọt quanh năm có điều kiện để sản xuất 2 vụ lúa, thu nhập của nhân dân khá nên tích cực đóng góp cao. Đi đầu trong việc đóng góp tài chính ở vùng tạm chiếm là huyện Chợ Gạo. Vùng tạm chiếm và vùng tranh chấp đóng góp bạc Đông Dương đủ để mua sắm các loại hàng hoá cần thiết phục vụ yêu cầu kháng chiến.

Cuộc đấu tranh giữa ta và địch trên mặt trận kinh tế - tài chính diễn ra quyết liệt, nhất là trên lĩnh vực tiền tệ. Thời kỳ đầu sau khi giành độc lập và bắt đầu cuộc kháng

---

(1) Ở các xã Đốc Bình Kiều, Mỹ An (huyện Cái Bè), lực lượng địa phương kết hợp với Đại đội 914 của Tiểu đoàn 309 đã chống càn thắng lợi. Hai tiểu đoàn lính Hòa Hảo lợi dụng mùa nước nổi, tiến hành cuộc càn quét cướp lúa của nhân dân đã phải chực lại, một tiểu đoàn bị tiêu diệt và cuộc càn bị thất bại.

chiến, ta chưa có đồng tiền riêng nên vẫn phải sử dụng đồng tiền Đông Dương để giao dịch mua bán. Nhằm mục đích phá hoại và lũng đoạn nền kinh tế kháng chiến, trong vùng tạm chiếm thực dân Pháp cho thu hồi và không sử dụng loại giấy bạc 100 đồng Đông Dương do trong một thời gian cực ngắn và tung số giấy bạc ấy ra vùng tự do đã gây cho ta không ít khó khăn. Trước tình hình đó, Xứ ủy Nam kỳ và Ủy ban Kháng chiến - Hành chính Nam bộ ra lệnh cho Ủy ban Kháng chiến - Hành chính các tỉnh đóng dấu chính quyền cách mạng lên tờ giấy bạc 100 đồng Đông Dương do để nhân dân tiếp tục sử dụng ở vùng kháng chiến. Từ đó giấy bạc có đóng dấu được nhân dân tín nhiệm và được lưu hành ở các vùng tự do trong tỉnh, lưu thông hàng hoá đảm bảo diễn ra bình thường, đồng thời qua đó hình thành mặt trận tiền tệ giữa vùng tự do và vùng tạm chiếm ở Nam bộ, giúp Ủy ban Kháng chiến - Hành chính Nam bộ và các tỉnh giải quyết được những khó khăn trước mắt nhất là trong giai đoạn ta chưa có đồng tiền riêng.

Giải quyết được khó khăn này thì khó khăn khác lại phát sinh, do đồng tiền 100 đồng Đông Dương do có mệnh giá khá lớn, trong khi đó lưu thông hàng hoá đòi hỏi phải có những đồng tiền mệnh giá nhỏ hơn mới đảm bảo thuận lợi trong mua bán. Giải quyết khó khăn trên, Ủy ban Kháng chiến - Hành chính Nam Bộ cho phép có thể xé đôi tờ 100 đồng Đông Dương do thành 2 phần, mỗi phần được thừa nhận giá trị 50 đồng, trong quá trình lưu thông ở vùng kháng



chiến và sau đó còn cho phép thực hiện tương tự đối với các loại giấy bạc khác do Ngân hàng Đông Dương phát hành.

Với cách làm này, toàn khu kháng chiến Nam bộ và trên địa bàn tỉnh giải quyết được lượng tiền tệ trong lưu thông để phục vụ kịp thời nhu cầu phát triển kinh tế và nhu cầu tiền tệ trong lưu thông và các nhu cầu tạo nguồn lực tài chính phục vụ kháng chiến.

*Cuối năm 1949, Trung ương cấp về một số đồng bạc tài chính Việt Nam và được tổ chức phát hành cho lưu thông ở vùng kháng chiến. Tờ bạc tài chính in trên nền giấy màu ngà vàng có hình Bác Hồ được nhân dân cả nước ta gọi là đồng bạc Cụ Hồ<sup>(1)</sup> và được nhân dân sử dụng ở vùng kháng chiến. Thời kỳ đầu do lượng tiền in chưa nhiều và việc vận chuyển gặp khó khăn. Buổi đầu 1 đồng bạc Cụ Hồ có giá trị bằng 50 đồng tiền Đông Dương, tương đương 1 gạ lúa. Tuy nhiên, đồng bạc tài chính Việt Nam chỉ lưu hành được ở vùng tự do; ở vùng tranh chấp và vùng tạm chiếm đồng bạc Tài chính Việt Nam không thể lưu hành được. Để chi tiêu ở vùng tạm chiếm và vùng tranh chấp và để mua bán trao đổi những*

---

(1) Mẫu đồng bạc Cụ Hồ do họa sỹ Mai Văn Hiến vẽ, được đồng chí Phạm Văn Đồng duyệt và ngày 31 tháng 11 năm 1946, tờ tiền chính thức được phát hành. Họa sỹ Mai Văn Hiến, sinh năm 1923, mất ngày 20/5/2006. Ông quê làng Điều Hòa, quận Châu Thành, (nay thuộc thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang). Năm 1937, ông đỗ Thành chung ở Huế rồi ra học tại trường Cao đẳng Mỹ thuật Đông Dương, tham gia cách mạng năm 1945, khi còn là sinh viên của trường. Năm 1947, ông gia nhập quân đội. Ông là người có công nhiều nhất trong việc phác thảo những mẫu tiền giấy đầu tiên và cả những mẫu tiền giấy có hình Chủ tịch Hồ Chí Minh sau này. Ông từng là Trưởng ban Hội họa Cục Tuyên huấn Tổng cục Chính trị.

hàng hoá cần thiết ở vùng địch tạm chiếm phục vụ cho yêu cầu của kháng chiến, ta cần có giấy bạc do Ngân hàng Đông Dương phát hành. Do đó, Ủy ban Kháng chiến - Hành chính tổ chức một bộ phận trao đổi hàng hoá để lấy giấy bạc Đông Dương lưu hành.

Kinh tế vùng kháng chiến phát triển, đời sống nhân dân được ổn định. Thực hiện chủ trương phong toả kinh tế địch, ta chủ trương cấm tuyệt đối không cho nông dân quan hệ mua bán, trao đổi ra vùng tạm chiếm, mỗi huyện, thị đều tổ chức các trạm canh gác rất chặt chẽ.

Ngoài ra, để giải quyết khó khăn về tài chính, ta chủ trương lấy của địch trang bị cho ta. Nhiều nơi trong tỉnh, các đơn vị vũ trang đẩy mạnh tấn công địch vừa tiêu hao sinh lực địch vừa thu vũ khí, quân trang, quân dụng và các phương tiện phục vụ chiến tranh của địch để trang bị cho ta.

Cuộc kháng chiến trường kỳ của nhân dân ta chống đế quốc Pháp đến những năm 1950 - 1951 bước vào giai đoạn quyết liệt. Trên lĩnh vực kinh tế, tài chính ngày càng gay go quyết liệt hơn, địch ngày càng dùng nhiều thủ đoạn để phá hoại các chính sách kinh tế, lũng đoạn tài chính của ta. Về phía ta, một mặt đẩy mạnh phong toả kinh tế địch, mặt khác đẩy mạnh đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn của địch lũng đoạn nền tài chính tiền tệ của ta, nhất là trên lĩnh vực tiền tệ. Năm 1952, địch tuồn giấy bạc Cự Hồ giả ra vùng tự do. Để làm thất bại âm mưu, thủ đoạn xấu xa của giặc, Tỉnh ủy đã kịp thời đề

ra biện pháp đối phó hữu hiệu như lập các trạm kiểm soát trên các trục giao thông thuỷ, bộ dẫn ra vùng tự do, hạn chế những chỗ tập hợp buôn bán đồng người ở vùng tự do, phân chia các khu vực kinh tế và tiền tệ ở vùng tranh chấp. Để có đủ tiền chi tiêu và được sự chấp thuận của Trung ương, năm 1952 Ủy ban Kháng chiến - Hành chính Nam bộ cho phép Ủy ban Kháng chiến - Hành chính các tỉnh tự in, tự sáng tác mẫu phiếu tiếp tế, phiếu đổi chác, tín phiếu các loại 5 cắc (0,5 đồng), 1 đồng, 5 đồng, 10 đồng để lưu hành trong phạm vi tỉnh, việc phát hành giấy bạc loại một đồng, hai đồng, năm đồng, các loại phiếu tiếp tế, tín phiếu các loại tại Mỹ Tho do đồng chí Lê Văn Như, trưởng Ty Ngân khố Mỹ Tho ký tên phát hành<sup>(1)</sup>. Khi phát hành, Nam bộ cấp cho tỉnh Mỹ Tho một số làm quỹ tín dụng để cho nông dân vùng tự do, vùng tranh chấp vay để sản xuất, chăn nuôi, ổn định được một phần cuộc sống trong chiến đấu, đồng thời củng cố chặt chẽ bộ máy kiểm soát tiền tệ, tổ chức điều tra các đầu mối cung cấp và tiêu thụ tiền giả, xử lý nghiêm những kẻ đưa tiền giả lưu hành ở vùng tự do. Ngày 08-7-1952, Ủy ban Kháng chiến - Hành chính tỉnh ban hành Quyết định số 177/QĐ-MY, quy định tạm thời tỷ giá hối đoái giữa tiền tài chính Việt Nam do ta phát hành và đồng Đông Dương do Ngân hàng Đông Dương phát hành để nhân dân có bạc trao đổi ở các vùng trong tỉnh. Đồng thời Ủy ban kháng chiến - hành chính ra Chỉ thị số 223/CT-MY quy định thể lệ cho vay, kiểm tra, thu

---

(1) Báo cáo Kinh tế - tài chính của đồng chí Hứa Văn Giáo và bài viết của đồng chí Nguyễn Văn Thạnh.

nợ, giúp vốn hợp tác xã. Ở vùng tự do, mọi thành phần như: bản nông, trung nông, tổ hợp tác sản xuất... đều được cho vay hoặc được giúp vốn.<sup>(1)</sup>

Trên chiến trường Nam bộ, chiến tranh quân sự được đẩy mạnh. Trên địa bàn tỉnh Mỹ Tho (mới), tuy còn nhiều khó khăn nhưng đã đi vào chiều sâu và có những bước phát triển mới, ta lần lượt làm thất bại các cuộc càn quét vào vùng kháng chiến, đẩy mạnh chiến tranh du kích trên khắp chiến trường, phát động quần chúng nổi dậy diệt tề, bắn phá đồn bót, phá đường giao thông, phong tỏa kinh tế địch, vùng tự do được mở rộng. Việc đẩy mạnh chiến tranh quân sự trên chiến trường, củng cố mở rộng vùng tự do đã giúp nhân dân ổn định đời sống, đẩy mạnh tăng gia sản xuất, làm chủ được kinh tế tạo điều kiện việc đóng góp tài chính của nhân dân cho kháng chiến.

Từ đầu năm 1953, cục diện chiến sự cả nước có sự thay đổi lớn, chiến trường Bắc bộ đẩy mạnh đánh địch giành thế chủ động chiến lược đã thu hút nhiều lực lượng chính quy thiện chiến của Pháp ở các nơi chi viện. Một số đơn vị của Pháp ở Mỹ Tho được rút ra Trung bộ và Bắc bộ. Chúng phải ráo riết bắt lính để thành lập các đơn vị nguy quân thay thế ở nhiều khu vực, đồng thời địch cũng tăng cường càn quét đánh phá vùng căn cứ của ta hòng giành thế chủ động ở các mặt trận khu vực Nam bộ.

Tháng 6/1953, Tỉnh ủy Mỹ Tho triệu tập Hội nghị để

---

(1) Đồng tiền Tài chính Việt Nam – Nhà xuất bản Tài chính, Hà Nội 2013.

đánh giá tình hình ta, địch trong cục diện mới của chiến tranh và xác định nhiệm vụ trọng tâm của chiến trường Mỹ Tho. Tỉnh ủy xác định ta không có vùng tự do hoàn toàn mà chỉ có vùng du kích và vùng bị tạm chiếm. Hội nghị đề ra nhiệm vụ cụ thể trước mắt: Ở vùng bị tạm chiếm, lãnh đạo đấu tranh bảo vệ người của tổ chức chiến đấu không cho địch củng cố, bình định. Ở vùng du kích, địch có thể lấn chiếm, do đó nhiệm vụ của vùng du kích phải xây dựng cơ sở bí mật, các cơ quan, các lực lượng vũ trang đều phải tuyệt đối giữ bí mật. Hội nghị cũng chỉ rõ giữ bí mật là để chống giặc, gây sự tin tưởng vào sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng bộ, hăng hái kháng chiến, chứ không phải rút lui, an thân chờ giặc đến. Hội nghị đề ra các công tác cụ thể như: đẩy mạnh công tác dân vận, địch vận, phát triển dân quân du kích và bộ đội địa phương. Tại Hội nghị tháng 6/1953, Tỉnh ủy xác định phải phát triển chiến tranh du kích, đẩy mạnh công tác địch vận.

Giữa năm 1953, trên toàn chiến trường Mỹ Tho, Gò Công ta đẩy mạnh hoạt động đánh địch, liên tục bẻ gãy các cuộc càn quét của địch đánh vào vùng du kích. Đồng thời ta cũng tổ chức nhiều trận đánh lớn nhỏ trên khắp chiến trường. Tiêu biểu là trận chống càn tại Kinh Bùn ngày 25-6-1953, làm thất bại hoàn toàn kế hoạch càn quét với quy mô lớn của địch vào căn cứ Đồng Tháp Mười. Cuộc càn quét của địch với sự tham gia của hơn 40 xe lội nước, nhiều máy bay và nhiều đơn vị được điều động từ Mỹ Tho với trang bị rất mạnh.

Vào thời gian này kết quả thu tài chính khá hơn trước.

Do thực hiện chính sách kinh tế mới, tiếp tục tạm cấp ruộng đất cho dân nghèo, ở vùng ven du kích và vùng căn cứ kháng chiến, Ngành Kinh tế - Tài chính phối hợp với Ngành Nông nghiệp và Hội Nông dân cho nông dân vay lúa ăn, vay vốn sản xuất, động viên nhân dân đào vét kênh mương làm thủy lợi, đẩy mạnh tăng gia sản xuất; thực hiện đúng chủ trương, chính sách đảm phụ nông nghiệp. Ở vùng yếu, ruộng đất chưa được giao nhưng nông dân vẫn được chính quyền cách mạng bí mật cấp giấy sở hữu ruộng đất. Qua đó, người nông dân thấy được chỉ có cách mạng thành công thì quyền lợi, ruộng đất của mình mới được bảo đảm, nên hăng hái đóng góp tiền bạc, nuôi giấu cán bộ bí mật trong dân, góp sức chuẩn bị lực lượng chờ thời cơ vùng lên đánh đổ sự kìm kẹp của địch.

Trước cục diện chiến tranh Đông Dương ngày càng bất lợi cho địch, nhằm cứu vãn tình thế, đế quốc Pháp triển khai thực hiện kế hoạch Nava với hy vọng chuyển bại thành thắng. Bộ Chính trị Trung ương Đảng quyết định mở cuộc tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 - 1954. Với cuộc tiến công chiến lược này, kế hoạch tác chiến của ta là giữ vững thế chủ động, đánh địch trên cả hai mặt trận: chính trị và sau lưng địch, phối hợp trên phạm vi cả nước và toàn Đông Dương, chuẩn bị tiến tới giải phóng đồng bằng Bắc bộ.

Phối hợp với chiến trường Bắc bộ, Phân liên Khu ủy miền Đông phát động phong trào “Thi đua yêu nước diệt giặc lập công” và treo giải thưởng Hồ Chủ tịch cho các tỉnh trong Phân liên khu đạt thành tích xuất sắc.

Trên cơ sở đánh giá so sánh lực lượng ta địch trên chiến trường cả nước, Nam bộ và tại chiến trường Mỹ Tho, Gò Công, tỉnh đề ra các chủ trương về nhiệm vụ lực lượng vũ trang, đẩy mạnh hơn nữa chiến tranh du kích, đưa lực lượng ta vào vùng địch kiểm soát, uy hiếp mạnh các tiểu khu, nhất là tiểu khu mới thành lập; phát động các phong trào quần chúng, động viên cao độ các lực lượng kháng chiến phối hợp với đấu tranh vũ trang và địch vận tiến công vào các vùng yếu của địch, giành quyền làm chủ.

Từ tháng 10-1953, các huyện triển khai thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy, tổ chức tấn công địch liên tiếp và giải phóng một số xã của các huyện Gò Công, Chợ Gạo, Châu Thành, Cai Lậy; Huyện ủy Cái Bè quyết định mở vùng liên xã: Hội Cư - Hậu Thành - Hậu Mỹ, tổ chức nhiều cuộc chống càn ở kinh Nguyễn Văn Tiếp, ở ngã năm Bà Tồn, đánh một loạt đồn ở kinh Xéo, Cầu Cháy, Thầy Triệu, giải phóng lộ 20. Kết quả ta mở nhiều lõm du kích mạnh sâu trong lòng địch, mở rộng được phạm vi huy động nhân lực, vật lực ở vùng du kích mới mở và vùng tạm chiếm ủng hộ kháng chiến; phá một phần quan trọng âm mưu “lấy chiến tranh nuôi chiến tranh” của địch. Với thành tích to lớn ấy, tỉnh Mỹ Tho được Đại hội thi đua tranh giải Hồ Chủ tịch của Phân liên Khu miền Đông tặng giải thưởng Hồ Chủ tịch, giải thưởng cao quý của Đại hội<sup>(1)</sup>.

---

(1) Địa chí Tiền Giang Tập 1.

Thắng lợi của quân ta trên các mặt trận Tây Nguyên, biên giới Thượng Lào, đặc biệt là các đợt tấn công vào cứ điểm của thực dân Pháp ở Điện Biên Phủ đã tạo thời cơ thuận lợi để cả nước đẩy mạnh tiến công đánh địch giải phóng đất nước. Trên chiến trường Mỹ Tho, Gò Công, nắm lấy thời cơ, Tỉnh ủy Mỹ Tho khẩn trương chỉ đạo phải đẩy mạnh hơn nữa chiến tranh du kích; phát động một phong trào địch vận rộng khắp và quy mô lớn, đưa lực lượng chủ lực thọc sâu vào vùng tạm bị chiếm để tiêu diệt địch, củng cố vững chắc cơ sở Đảng, cơ sở quần chúng trong vùng tạm bị chiếm để kịp thời đối phó với âm mưu mới của địch.

Từ tháng 2/1954, Ủy ban Kháng chiến huyện Gò Công đã quyết định phá tề<sup>(1)</sup>; đến tháng 3/1954, các cơ quan, ban ngành và bộ đội Gò Công đã giải tán xong hội tề xã và hội đồng hương chính trong huyện. Đến tháng 5/1954, nhiều xã thuộc huyện Gò Công được giải phóng.

Ngày 4/5/1954, Tỉnh ủy đã tổ chức cuộc Hội nghị mở rộng<sup>(2)</sup>, phổ biến chủ trương của Trung ương Cục về chiến trường Điện Biên Phủ và chiến trường Nam bộ. Hội nghị đã đề ra chủ trương: Ổn định tổ chức, phát triển nhanh lực lượng vũ trang, đẩy mạnh các phong trào của quần chúng, kết hợp các lực lượng để tấn công địch, giải phóng nông thôn.

Ngày 7/5/1954, quân đội ta đập tan tập đoàn cứ điểm của địch tại Điện Biên Phủ đã làm cho tinh thần binh lính địch ở khắp cả nước hoang mang.

Ngày 20/7/1954, khi Hội nghị Genève về chấm dứt chiến

---

(1) Hội đồng hành chánh của địch ở xã.

(2) Tổ chức ở kinh Dương Văn Dương.



tranh ở Đông Dương được ký kết, hầu hết vùng nông thôn trong tỉnh đã được giải phóng, ta làm chủ nhiều trục lộ giao thông quan trọng, chính quyền địch ở xã, ấp đã rệu rã.

Hội nghị Genève được ký kết, cuộc chiến tranh chống thực dân Pháp của quân dân cả nước ta đã kết thúc thắng lợi. Nhân dân Mỹ Tho dưới sự lãnh đạo của Đảng mà trực tiếp là Đảng bộ Mỹ Tho cùng với nhân dân cả nước, suốt 9 năm kiên trì kháng chiến gian khổ đã giành được thắng lợi. Trong bước ngoặt mới của lịch sử cách mạng này, nhân dân Mỹ Tho lại tiếp tục thực hiện những chủ trương mới của Đảng bộ, ra sức chuẩn bị những điều kiện để tiến tới đấu tranh thống nhất nước nhà.

\* \* \*

Trong cuộc kháng chiến trường kỳ, quân và dân Mỹ Tho, Gò Công đã anh dũng kiên cường, vượt qua nhiều khó khăn gian khổ hy sinh để tham gia đóng góp vào thắng lợi chung của dân tộc.

Ngành Kinh tài Mỹ Tho, Gò Công qua 9 năm kháng chiến đã tạo được nhiều tiềm lực quan trọng để góp sức vào công cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Hoạt động kinh tài đã tập trung vào việc phát huy tinh thần yêu nước, tự lực cánh sinh của mọi tầng lớp nhân dân và của mọi cán bộ, chiến sĩ cách mạng, đẩy mạnh tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm và tích cực đóng góp vật chất, tiền bạc và xương máu cho kháng chiến. Nguồn thu chủ yếu từ sự đóng góp tự nguyện của nhân dân dưới nhiều hình thức rất đa dạng.

Các tầng lớp nhân dân Mỹ Tho, Gò Công bằng nhiều cách đã đóng góp cho kháng chiến nhiều tiền của, lương thực, thực

phẩm, thuốc men và tài sản có giá trị lớn. Chính những hoạt động đóng góp của nhân dân đã tạo nên nguồn lực dồi dào, cung cấp cho các lực lượng kháng chiến đảm bảo đời sống bám trụ chiến đấu. Đó là nguồn thu quan trọng nhất của tài chính cách mạng ở địa phương, góp vào cùng những điều kiện vật chất khác góp phần tạo nên những thắng lợi to lớn cho cuộc kháng chiến của địa phương và cả nước.



**Mẫu Tờ giấy bạc Cự Hồ do họa sĩ Mai Văn Tiến vẽ được đồng chí Phạm Văn Đồng duyệt ngày 31 tháng 11 năm 1946, tờ tiền chính thức được phát hành**